

UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA
PHẠM NGỌC THẠCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 2440 /TB-TĐHYKPNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

Về quy trình và thời gian thực hiện công tác
Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật để tính giá dịch vụ giáo dục, đào tạo tại
Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học năm 2018;

Căn cứ Luật giá năm 2023 ban hành ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 09 năm 2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp định giá dịch vụ giáo dục đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT-TĐHYKPNT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường;

Căn cứ Nghị quyết số 305/NQ-HĐT-TĐHYKPNT ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng trường Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 2046/QĐ-TĐHYKPNT ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc thành lập Ban soạn thảo định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Kế hoạch số 2239/KH-TĐHYKPNT ngày 08 tháng 8 năm 2025 về xây dựng mức kinh tế kỹ thuật để tính giá dịch vụ giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 12/05/2025 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công phụ trách lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động, thực hiện các giao dịch tài chính và thực hiện nhiệm vụ của Hiệu trưởng Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan,

Trường Đại học Y Khoa Phạm Ngọc Thạch thông báo đến các đơn vị thuộc trường về quy trình và thời gian thực hiện công tác xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật để tính giá dịch vụ giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch như sau:

I. Quy trình thực hiện điền các thông tin, dữ liệu vào các biểu mẫu

Bước 1:

Các đơn vị thuộc trường (gọi tắt là các đơn vị) thực hiện điền thông tin, dữ liệu và cung cấp chứng từ minh chứng vào các mẫu biểu được đính kèm Kế hoạch số 2239/KH-TĐHYKPNT ngày 08 tháng 8 năm 2025 về xây dựng định mức kinh tế kỹ

thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch và nộp cho Tổ giúp việc của Ban soạn thảo định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch (gọi tắt là Tổ giúp việc).

Yêu cầu: các mẫu biểu kèm theo Kế hoạch số 2239/KH-TĐHYKPNT được điền thông tin, dữ liệu kèm theo chứng từ minh chứng theo phân công nhiệm vụ. Các mẫu biểu có chữ ký của người lập biểu và Trưởng Bộ môn/Trưởng Khoa/Trưởng đơn vị.

Bước 2:

Tổ giúp việc thực hiện đối chiếu, rà soát các thông tin, dữ liệu được kê khai tại các mẫu biểu kèm theo Kế hoạch số 2239/KH-TĐHYKPNT.

Bước 3:

- Nếu dữ liệu, thông tin chưa đạt yêu cầu: tổ giúp việc trả lại đơn vị để làm lại.
- Nếu dữ liệu, thông tin đã điền đúng, có kèm theo minh chứng: tổ giúp việc tiếp nhận hồ sơ và thực hiện công tác tính toán.

Bước 4:

Tổ giúp việc phối hợp với các đơn vị xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

Trong quá trình thực hiện bước này, Tổ giúp việc nếu gặp khó khăn vướng mắc thì đề nghị Ban soạn thảo tổ chức họp lấy ý kiến thống nhất.

Bước 5:

Ban soạn thảo họp thống nhất kết quả xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch.

II. Thời gian thực hiện

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
Giai đoạn 1: Từ ngày phát hành thông báo đến ngày 30/9/2025 (điền thông tin vào các mẫu biểu kèm minh chứng)				
1	Hướng dẫn các đơn vị tính và điền định mức vào các mẫu biểu	P.TCKT	Các đơn vị	Các đơn vị biết cách điền thông tin, dữ liệu vào các mẫu biểu

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
2	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức lao động trực tiếp” - (mẫu BM01TT)	Các Khoa		mẫu BM01TT được điền các định mức phù hợp
3	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức vật tư, hóa chất, nguyên vật liệu trực tiếp” - (mẫu BM02TT)	Các Khoa, Trung tâm		mẫu BM02TT được điền các định mức tiêu hao
4	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí thực hành lâm sàng” - (mẫu BM03TT)	Phòng QLTHLS, Trung tâm	Các khoa	mẫu BM03TT được điền chi phí theo từng học phần môn học.
5	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí tài liệu, giáo trình” - (mẫu BM04TT)	Các Khoa; Thư viện	P.TCKT	mẫu BM04TT được điền chi phí theo từng học phần môn học.
6	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức thiết bị, công cụ, phòng học trực tiếp” - (mẫu BM05TT)	Các Khoa, Trung tâm, P.TBDA, P.HCQT		BM05TT được điền đủ thông tin, dữ liệu về thông số kỹ thuật và định mức tiêu hao.
7	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí mở mã ngành” - (mẫu BM06TT)	Các Khoa, P.QLĐTĐH, P.QLĐTSĐH và các đơn vị có liên quan	P.TCKT	mẫu BM06TT được điền đủ thông tin, dữ liệu và chi phí.
8	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí xây dựng, cập nhật, cải tiến, rà soát chương trình đào tạo,	Các Khoa, P. BĐCL	P.HCQT, P.TCKT	mẫu BM07TT được ghi đủ thông tin, dữ liệu.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
	kiểm định” - (mẫu BM07TT)			
9	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí chi hội thảo, hội họp” - (mẫu BM08TT)	Các đơn vị có tổ chức hội thảo, hội họp		mẫu BM08TT được điền đủ thông tin, dữ liệu và chi phí.
10	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí coi thi, chấm thi” - (mẫu BM09TT)	Các Khoa, P. Khảo thí		mẫu BM09TT được điền đủ thông tin, dữ liệu và chi phí.
11	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí bảo trì, sửa chữa (trực tiếp)” - (mẫu BM10TT)	Các Khoa, Trung tâm P.TBDA, P.HCQT	P.TCKT	mẫu BM10TT được điền đủ thông tin, dữ liệu, chi phí.
12	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng thống kê số lượng sinh viên, người học theo từng ngành đào tạo” - (mẫu BM11TT)	P.QLĐTĐH; P.QLĐTSĐH		mẫu BM11TT được ghi đủ thông tin, dữ liệu.
13	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí tiền lương tiền công bộ phận hành chính, hỗ trợ, phục vụ trực tiếp”- (mẫu BM01GT)	Các đơn vị (không bao gồm giảng viên)	P.TCCB P.TCKT	mẫu BM01GT được điền thông tin của nhân sự được phân công phụ trách
14	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí vật tư văn phòng” - (mẫu BM02GT)	Các đơn vị (trừ VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn)	P.HCQT, P.TCKT	mẫu BM02GT được điền định mức tiêu hao.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
15	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí phục vụ người học và giảng viên” - (mẫu BM03GT)	Thư viện, P.QLĐTĐH; P.QLĐTSDH	P.TCKT	mẫu BM03GT được điền đủ chi phí theo từng nội dung
16	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí theo quy định về học bổng, miễn giảm học phí và nghiên cứu khoa học” - (mẫu BM04GT)	P.CTSV, P.NCKH	P.TCKT	mẫu BM04GT được điền đủ chi phí theo từng nội dung
17	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí bảo trì, sửa chữa tài sản dùng chung” - (mẫu BM05GT)	P.TBDA, P.HCQT	P.TCKT	mẫu BM05GT được điền đủ chi phí theo từng nội dung bảo trì, sửa chữa
18	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khấu hao TSCĐ dùng chung” - (mẫu BM06GT)	Các đơn vị (trừ VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn)	P.TCKT	mẫu BM06GT được ghi tên TSCĐ tại các đơn vị đang quản lý.
19	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí dịch vụ mua ngoài” - (mẫu BM07GT)	P.HCQT, P.TCKT và các đơn vị có liên quan	P.TCKT	mẫu BM07GT được điền đủ nội dung chi và chi phí
20	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khác” - (mẫu BM08GT)	Các đơn vị	P.TCKT	mẫu BM08GT được điền đủ nội dung chi và chi phí

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
21	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí tiền lương tiền công bộ phận quản lý” – (mẫu BM01QL)	VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn		mẫu BM01QL được điền thông tin của nhân sự được phân công phụ trách
22	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí vật tư văn phòng dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM02QL)	VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn		mẫu BM02QL được điền định mức tiêu hao.
23	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí bảo trì, sửa chữa tài sản dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM03QL)	P.HCQT	P.TCKT	mẫu BM03QL được điền đủ chi phí theo từng nội dung bảo trì, sửa chữa
24	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khấu hao TSCĐ dùng cho công tác quản lý” – (mẫu BM04QL)	VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn	P.TCKT	mẫu BM04QL được ghi tên TSCĐ tại các đơn vị đang quản lý.
25	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí thuế”- (mẫu BM05QL)	P.TCKT		mẫu BM05QL được ghi đủ thông tin, dữ liệu.
26	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí dịch vụ mua ngoài dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM06QL)	P.HCQT, P.TCKT	P.TCKT	mẫu BM06QL được điền đủ nội dung chi và chi phí
27	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí	VPT, P.TCCB, P.TCKT,	P.TCKT	mẫu BM07QL được điền đủ nội

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
	khắc dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM07QL)	ĐU, Công đoàn		dung chi và chi phí
Giai đoạn II: Từ ngày 01/10/2025 đến ngày 30/10/2025 (rà soát, bổ sung dữ liệu)				
1	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức lao động trực tiếp” - (mẫu BM01TT)	P.TCCB P.TCKT	Các Khoa Tổ giúp việc	mẫu BM01TT được điền đủ thông tin
2	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức vật tư, hóa chất, nguyên vật liệu trực tiếp” - (mẫu BM02TT)	P.TBDA P.TCKT	Các Khoa, Trung tâm Tổ giúp việc	mẫu BM02TT được điền đơn giá vật tư, hóa chất
3	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí thực hành lâm sàng” - (mẫu BM03TT)	P.TCKT	Phòng QLTHLS, Trung tâm Tổ giúp việc	mẫu BM03TT được điền đủ thông tin
4	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí tài liệu, giáo trình” - (mẫu BM04TT)	P.TCKT	Các Khoa; Thư viện Tổ giúp việc	mẫu BM04TT được điền đủ thông tin
5	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức thiết bị, công cụ, phòng học trực tiếp” - (mẫu BM05TT)	P.TBDA, P.HCQT	Các Khoa, P.TCKT Tổ giúp việc	BM05TT được điền đơn giá
6	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí mở mã ngành” - (mẫu BM06TT)	P.TCKT	Các Khoa, P.QLĐTĐH Tổ giúp việc	mẫu BM06TT được điền đủ thông tin, dữ liệu và chi phí.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
7	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí xây dựng, cập nhật, cải tiến, rà soát chương trình đào tạo, kiểm định” - (mẫu BM07TT)	P.TCKT	Các Khoa, P. BDCL Tổ giúp việc	mẫu BM07TT được ghi đủ thông tin, dữ liệu.
8	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí chi hội thảo, hội họp” - (mẫu BM08TT)	P.TCKT	Các đơn vị có tổ chức hội thảo, hội họp, Tổ giúp việc	mẫu BM08TT được điền đủ thông tin, dữ liệu và chi phí.
9	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí coi thi, chấm thi” - (mẫu BM09TT)	P.TCKT	Các Khoa, P. Khảo thí Tổ giúp việc	mẫu BM09TT được điền đủ thông tin, dữ liệu và chi phí.
10	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí bảo trì, sửa chữa (trực tiếp)” - (mẫu BM10TT)	P.TCKT	Các Khoa, P.TBDA, P.HCQT Tổ giúp việc	mẫu BM10TT được điền đủ thông tin, dữ liệu, chi phí.
11	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng thống kê số lượng sinh viên, người học theo từng ngành đào tạo” - (mẫu BM11TT)	P.TCKT	P.QLĐTĐH; P.QLĐTSĐH Tổ giúp việc	mẫu BM11TT được ghi đủ thông tin, dữ liệu.
12	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí tiền lương tiền công bộ phận hành chính, hỗ trợ, phục vụ trực tiếp”- (mẫu BM01GT)	P.TCCB P.TCKT	Các đơn vị,	mẫu BM01GT được điền đủ thông tin, chi phí

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
13	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí vật tư văn phòng” - (mẫu BM02GT)	P.HCQT P.TCKT	Các đơn vị (trừ VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn) Tổ giúp việc	mẫu BM02GT được điền đơn giá.
14	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí phục vụ người học và giảng viên” - (mẫu BM03GT)	P.TCKT	Thư viện, P.QLĐTĐH; P.QLĐTSDH Tổ giúp việc	mẫu BM03GT được điền đủ chi phí theo từng nội dung
15	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí theo quy định về học bổng, miễn giảm học phí và nghiên cứu khoa học” - (mẫu BM04GT)	P.TCKT	P.CTSV, P.NCKH Tổ giúp việc	mẫu BM04GT được điền đủ chi phí theo từng nội dung
16	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí bảo trì, sửa chữa tài sản dùng chung” - (mẫu BM05GT)	P.TCKT	P.TBDA, P.HCQT Tổ giúp việc	mẫu BM05GT được điền đủ chi phí theo từng nội dung bảo trì, sửa chữa
17	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khấu hao TSCĐ dùng chung” - (mẫu BM06GT)	P.TCKT	Các đơn vị (trừ VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU, Công đoàn) Tổ giúp việc	mẫu BM06GT được ghi tên TSCĐ tại các đơn vị đang quản lý.
18	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí	P.TCKT	P.HCQT,	mẫu BM07GT được điền đủ nội

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
	dịch vụ mua ngoài” - (mẫu BM07GT)		Trạm Y tế Tổ giúp việc	dung chi và chi phí
19	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khác” - (mẫu BM08GT)	P.TCKT	Các đơn vị Tổ giúp việc	mẫu BM08GT được điền đủ nội dung chi và chi phí
20	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí tiền lương tiền công bộ phận quản lý” – (mẫu BM01QL)	P.TCCB, P.TCKT	VPT, ĐU,Công đoàn Tổ giúp việc	mẫu BM01QL được điền thông tin của nhân sự được phân công phụ trách
21	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí vật tư văn phòng dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM02QL)	P.HCQT P.TCKT	VPT, P.TCCB, P.TCKT, ĐU,Công đoàn Tổ giúp việc	mẫu BM02QL được điền đơn giá.
22	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí bảo trì, sửa chữa tài sản dùng cho công tác quản lý”	P.TCKT	P.HCQT Tổ giúp việc	mẫu BM03QL được điền đủ chi phí theo từng nội dung bảo trì, sửa chữa
23	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khấu hao TSCĐ dùng cho công tác quản lý” – (mẫu BM04QL)	P.TCKT	VPT, P.TCCB, ĐU,Công đoàn Tổ giúp việc	mẫu BM04QL được ghi tên TSCĐ tại các đơn vị đang quản lý.
24	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí thuế”- (mẫu BM05QL)	P.TCKT	Tổ giúp việc	mẫu BM05QL được ghi đủ thông tin, dữ liệu.

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
25	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí dịch vụ mua ngoài dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM06QL)	P.TCKT	P.HCQT, Tổ giúp việc	mẫu BM06QL được điền đủ nội dung chi và chi phí
26	Điền thông tin, dữ liệu vào “Bảng tính định mức chi phí khác dùng cho công tác quản lý” - (mẫu BM07QL)	P.TCKT	VPT, P.TCCB, ĐU, Công đoàn Tổ giúp việc	mẫu BM07QL được điền đủ nội dung chi và chi phí
Giai đoạn III: Từ ngày 01/11/2025 đến ngày 30/11/2025 (tính định mức kinh tế kỹ thuật)				
	Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	Ban soạn thảo, Tổ giúp việc	P.TCKT và các đơn vị thuộc Trường BGH	Bảng tính định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch hoàn thành
Giai đoạn IV: Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 14/12/2025 (lấy ý kiến tập thể)				
	Lấy ý kiến toàn trường Bảng tính định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	P.TCKT	Ban soạn thảo, Tổ giúp việc	Bảng tính định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch được thống nhất toàn trường
Giai đoạn IV: Từ ngày 17/12/2025 đến ngày 28/12/2025				

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả cần đạt
(Báo cáo Hội đồng trường)				
	Báo cáo Hội đồng trường về Bảng tính định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch	P.TCKT	Ban soạn thảo, Tổ giúp việc BGH	Bảng tính định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch được Hội đồng trường thông qua

III. Nhận hồ sơ, biểu mẫu

Nơi nhận: Phòng Tài chính Kế toán (Phòng số 5)

Người tiếp nhận: Nguyễn Thị Kim Thanh (Thư ký Tổ giúp việc của Ban soạn thảo định mức kinh tế kỹ thuật trong giáo dục và đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch);

Hình thức nộp: Các đơn vị gửi file cứng đến Phòng Tài chính Kế toán (Phòng số 5) kèm theo file mềm và bản scan đến địa chỉ email taichinh@pnt.edu.vn

Trên đây là Thông báo về quy trình và thời gian thực hiện công tác xây dựng mức kinh tế kỹ thuật để tính giá dịch vụ giáo dục, đào tạo tại Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch. Đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm túc Thông báo này. 

Nơi nhận:

- ĐU, HĐT (để báo cáo);
- Tập thể lãnh đạo (để biết);
- Các đơn vị thuộc trường (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: VT, TCKT (Y_2b). 

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH**



PGS. TS. DS. Nguyễn Đăng Thoại

